

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực - Lào Cai, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nông Văn Đ - Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Chị Vui Thị N - sinh năm 2001.

Địa chỉ ĐKKHKT: Thôn T, xã B, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nông Văn Đ và chị Vui Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nông Văn Đ và chị Vui Thị N đều nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh Đ, chị N chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Anh Nông Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nông Gia H, sinh ngày 01/11/2020 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Vui Thị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Vui Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Nông Văn Đ phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001187 ngày 13/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Nông Văn Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực - Lào Cai (2);
- Phòng THADS - Lào Cai;
- UBND xã B, tỉnh Lào Cai;
- Dương sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang